

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 16/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Thế Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Chấn - Cán bộ hưu;

- Ông Chu Hồng Văn – Cán bộ Hội Nông dân

huyện Lục Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Văn Th, sinh năm 1997 tên gọi khác: Không giới tính: Nam. nơi cư trú: Thôn Đ, xã Lục S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn Giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; bố đẻ: Trương Văn V, sinh năm 1977; mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; gia đình Bị cáo có 03 anh em ruột, bản thân là con thứ 01 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1997; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 27/7/2023 đến ngày 05/8/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện Bị cáo đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn Th1, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn Th, sinh năm 1997, trú tại thôn Đ, xã S1, huyện L và Phạm Văn S, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã Lục S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang cùng làm nghề thu mua rác gỗ. Do bức xúc việc S1 thu mua rác gỗ của gia đình anh Leo Văn S, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang với giá cao hơn làm mất mỗi thu mua rác gỗ của mình nên Th có ý định tìm S1 để nói chuyện. Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2023, Th điều khiển máy xúc lật, nhãn hiệu LGZT, model T930LF màu vàng đi từ khu nhà tạm ở thôn T, xã S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang đi lên xưởng băm rác gỗ của gia đình ở cùng thôn để làm. Khi Th điều khiển máy xúc lật ra đến đường Tỉnh lộ 289 thì phần kẹp gỗ phía trước đầu máy bị quệt xuống đường, Th tiếp tục điều khiển máy xúc lật đi bên phải theo hướng đi xã T, huyện L2. Lúc này, Th nhìn thấy chiếc xe ô tô hiệu Ford, loại xe Ranger 2AW, màu đỏ vàng, biển kiểm soát 26C- 115.34 do anh S1 điều khiển đang di chuyển theo hướng từ xã T, huyện L2 đi về xã S1, huyện L (ngược chiều với Th). Khi thấy xe ô tô của S1 đi đến gần, Th điều khiển máy xúc lật đi sang làn đường bên trái chặn trước đầu xe thì S1 đỗ xe ô tô lại. Do bức xúc việc bị S1 mua mất mỗi thu mua rác gỗ nhà anh S nên Th nảy sinh ý định kẹp đầu xe ô tô dọa anh S1, tiếp đó Th điều khiển máy xúc lật đi về phía đầu xe ô tô rồi điều khiển phần gấp kẹp đầu máy xúc lật, kẹp vào đầu xe ô tô của anh S1 làm xe ô tô của anh S1 bị hư hỏng. Sau đó Th thấy anh S1 xuống xe không bị thương tích gì nên Th tắt máy xúc lật đi bộ về khu nhà tạm và Th kể lại sự việc cho anh Trương Văn Th1, sinh năm 2002 ở thôn Đ, xã S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là em trai ruột của Th) nghe và nhờ Th1 nhận là người điều khiển máy xúc lật.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 01 xe ô tô hiệu Ford, loại xe Ranger 2AW, màu đỏ vàng, biển kiểm soát 26C- 115.34, số máy: WLAT407144, số khung: THDFDCMRRD3J02178; 01 máy xúc lật LGZT màu vàng, model T930LF, bộ công tác: Kẹp gỗ, động cơ diesel YNNEI, công suất 58Kw (BL43-48).

Ngày 27/7/2023, anh Phạm Văn S1 làm đơn trình báo và giao nộp: 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26007430, biển kiểm soát 26C- 115.34 mang

tên Lương Ngọc Q; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5762787 xe ô tô BKS 26C- 115.34. Cùng ngày, Trương Văn Th đến đầu thú và giao nộp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu trắng, số IMEI: 353843249480340 (BL106, 182, 199).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành khám phương tiện xe ô tô hiệu Ford, loại xe Ranger 2AW, màu đỏ vàng, biển kiểm soát 26C- 115.34: Góc bên trái ba đờ sóc (hay còn gọi là bộ cản xe) trước bị nứt vỡ, bong tróc S1, bẹp lõm kim loại, kích thước (71x25)cm; Dập vỡ cụm đèn chiếu S, xi nhan trước bên trái kích thước (36x20)cm; Ốp nhựa bảo vệ hệ thống tản nhiệt đầu xe bị vỡ nhựa, kích thước (05x05)cm; Nắp capo bị móp méo, biến dạng, mặt trên bị mài xước, bong tróc S1 kim loại, kích thước (104x122)cm; Sườn ốp đầu xe bên trái (tai xe bên trái) bị chùn cong, bẹp lõm, bong tróc S1, kích thước (107x27)cm; Vỡ nứt, thủng toàn bộ kính chắn gió trước; Gãy khuyết cần gạt mưa kính chắn gió trước, bên trái; Phần nhựa ốp chân kính chắn gió trước bị vỡ khuyết nhựa, kích thước (111x06)cm; Phần kim loại phía dưới, bên trong chân kính chắn gió trước, bị rách thủng (BL 74-75).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam yêu cầu định giá những bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C- 115.34. Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam, kết luận: Bộ phận cần phải thay thế của xe ô tô, nhãn hiệu Ford, loại xe Ranger 2AW, màu đỏ vàng, biển kiểm soát 26C- 115.34 trị giá 8.000.000 đồng; Công sửa chữa, S1, gò, hàn, lắp đặt là 8.040.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 16.040.000 đồng (BL 25-28).

Đối với anh Trương Văn Th1 có hành vi nhận thay Th là người điều khiển máy xúc lật, quá trình điều tra xác định giữa Th và Th1 không có bàn bạc gì từ trước. Do anh trai Th nhờ nên Th1 đã nhận thay và sau đó Th1 nhận thức được việc làm trên là vi phạm pháp luật nên đã chủ động đến Công an xã Bình S1, huyện Lục Nam trình bày lại sự việc nêu trên nên hành vi của Trương Văn Th1 không cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản, Che giấu tội phạm và Không tố giác tội phạm”. Hành vi khai báo không đúng sự thật của Trương Văn Th1 Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 26C- 115.34 (có đặc điểm nêu trên); 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26007430, biển kiểm soát 26C- 115.34, mang tên Lương Ngọc Q; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5762787 xe ô tô cho anh Phạm Văn S1; Trả lại cho Trương Văn Th 01 máy xúc lật LGZT màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max (có đặc điểm nêu trên) (BL 31, 110, 197).

Về trách nhiệm dân sự: Trương Văn Th đã thỏa thuận bồi thường cho anh Phạm Văn S1 số tiền 70.000.000 đồng. Anh S1 đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm; đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Th (BL 107-108).

Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

* Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Trương Văn Th về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự (V tắt là BLHS)

- Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai. Ngoài ra bị cáo còn trình bày: Bị cáo làm nghề chế biến rác gỗ cho em trai và gia đình. Hàng ngày bị cáo lái máy xúc lật (máy gấp rác) lên xưởng của em trai bị cáo làm rác gỗ. Do anh Phạm Văn S1 thu mua rác gỗ với giá cao hơn giá gia đình bị cáo mua, nên bị cáo bực tức anh S1. Chiều ngày 23/7/2023 khi đang lái máy xúc lật về xưởng, thì bị cáo gặp anh S1 đi ô tô ngược chiều. Bị cáo đã điều khiển máy xúc lật lao vào đầu xe ô tô của anh S1. Mục đích bị cáo làm như vậy để dọa anh S1. Bị cáo đã bồi thường xong cho anh S1.

- Bị hại anh Phạm Văn S1 vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn Th1 trình bày: Anh và gia đình anh làm nghề chế biến rác gỗ, anh là chủ xưởng, hàng ngày anh thuê anh trai là Trương Văn Th lái xe máy xúc lật lên xưởng làm rác gỗ. Chiều ngày 23/7/2023 Th điều khiển máy xúc lật đâm vào xe ô tô của anh Phạm Văn S1, làm xe ô tô của anh S1 bị hư hỏng. Anh không biết việc này. Đến nay anh đã nhận lại được tài sản, anh không yêu cầu gì.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn Th phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Th mức án từ 06 đến 12 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (V tắt là BLTTHS).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã thoả thuận giải quyết xong, nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- * Tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát:

- Bị cáo Th tranh luận đối đáp: Bị cáo không tranh luận gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn Th1: Không tranh luận gì.

- * Kết thúc tranh luận bị cáo Th nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Bị hại đã được Tòa án giao giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra bị hại đã có lời khai đầy đủ lời khai tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 của BLTTHS, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người vắng mặt trong quá trình hỏi tại phiên tòa.

[2] Đánh giá tính hợp pháp về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó cần xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam và Kiểm sát viên đã

thực hiện là đúng pháp luật.

[3] Đánh giá chứng cứ:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2023, tại khu vực đường Tỉnh lộ 289 thuộc địa phận thôn T, xã Bình S1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang do bức xúc việc anh Phạm Văn S1 thu mua rác gỗ giá cao hơn làm mất mỗi thu mua rác gỗ của mình nên Trương Văn Th đã có hành vi điều khiển máy xúc lật LGZT màu vàng đâm vào đầu xe ô tô hiệu Ford, loại xe Ranger 2AW, màu đỏ vàng, biển kiểm soát 26C- 115.34 của anh S1. Hậu quả làm xe ô tô của anh S1 bị hư hỏng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 16.040.000 đồng.

Hành vi của bị cáo làm giảm giá trị sử dụng tài sản là chiếc ô tô của anh S1, nên đã cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Do đó bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ; chỉ vì thù tức cá nhân, bị cáo đã sử dụng xe máy xúc lật đâm vào đầu xe ô tô của anh S1, nhằm mục đích đe dọa anh S1, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó, phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự và có hình phạt tù, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo nhận thức được sai phạm của mình, nên đã tự ra đầu thú; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội, ngoài lần phạm tội này không còn lần phạm tội nào khác. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thấy cần khoan hồng cho bị cáo, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[7] Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản, không có yêu cầu được bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về các nội dung khác:

- Đối với anh Trương Văn Th1 có hành vi nhận thay Th là người điều khiển máy xúc lật, quá trình điều tra xác định giữa Th và Th1 không có bàn bạc gì từ trước. Do anh trai Th nhờ nên Th1 đã nhận thay và sau đó Th1 nhận thức được việc làm trên là vi phạm pháp luật nên đã chủ động đến Công an xã Bình S1, huyện Lục Nam trình bày lại sự việc nêu trên nên hành vi của Trương Văn Th1 không cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản, Che giấu tội phạm và Không tố giác tội phạm”. Hành vi khai báo không đúng sự thật của Trương Văn Th1 Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 26C- 115.34; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 26007430, biển kiểm soát 26C- 115.34, mang tên Lương Ngọc Quý; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5762787 xe ô tô cho anh Phạm Văn S1;

Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max cho bị cáo là phù hợp.

Trả lại 01 máy xúc lật LGZT màu vàng cho anh Trương Văn Th1, do bị cáo Th nhận thay là phù hợp.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Trương Văn Th: 09 (chín) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Lục S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã S1, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
- Bị cáo; người tham gia TT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đó ký)**

Dương Thế Vinh